

Số: /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Vụ khiếu kiện của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh, thường trú tại thôn Nghĩa Thịnh, xã Nghĩa Tân, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận

Thực hiện ý kiến của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 834/TTCP-BTCDTW ngày 29/5/2019 về việc phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIV, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo Thanh tra Chính phủ vụ khiếu kiện của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh cụ thể như sau:

1. Tóm lược nhân thân của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh và những người có liên quan

Bà Nguyễn Thị Hồng Khanh sinh năm 1951, quê quán tại thôn Nghĩa Thịnh, xã Nghĩa Tân, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

Cha mẹ chồng của bà Khanh là ông Huỳnh Bá Khâm (sinh năm 1905, chết năm 1961) và bà Huỳnh Thị Sung (sinh năm 1904, chết năm 2002). Ông Khâm và bà Sung có 02 người con là ông Huỳnh Bá Hường (sinh năm 1945, chết năm 1996) và bà Huỳnh Thị Lang (sinh năm 1937, hiện trú tại thôn Thạch By II, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi). Năm 1973, bà Nguyễn Thị Hồng Khanh kết hôn với ông Huỳnh Bá Hường và về sinh sống cùng gia đình chồng tại thôn Thạch By II, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Năm 1996 ông Hường chết, bà Khanh cắt khẩu chuyển về quê tại thôn Nghĩa Thịnh, xã Nghĩa Tân, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận cho đến nay.

Vợ chồng bà Nguyễn Thị Hồng Khanh, ông Huỳnh Bá Hường, có 07 người con gồm:

- Ông Huỳnh Thanh Vũ, sinh năm 1975, chết năm 1987.
- Bà Huỳnh Thị Tường Vi, sinh năm 1978, thường trú tại: xóm 3 thôn Thạch Trụ Đông, xã Đức Lâm, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.
- Ông Huỳnh Thanh Vu (sinh năm 1980), bà Huỳnh Thị Thanh Viên (sinh năm 1994) đều thường trú tại: thôn Thạch By 2, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
- Bà Huỳnh Thị Hồng Vân (sinh năm 1982), bà Huỳnh Thị Thanh Vương (sinh năm 1984) và ông Huỳnh Thanh Ván (sinh năm 1986), đều

thường trú tại thôn Nghĩa Thịnh, xã Nghĩa Tân, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

2. Tài sản đang tranh chấp

Nhà, đất mà bà Nguyễn Thị Hồng Khanh và bà Huỳnh Thị Lang đang tranh chấp gồm: 01 quán nước diện tích 15,81m² xây cấp 4B và 01 căn nhà cấp 4B diện tích 52,665m² tọa lạc trên diện tích đất 185m² thuộc thửa đất số 742 tờ bản đồ số 6 thôn Thạch By 2, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, có nguồn gốc của ông bà Huỳnh Bá Khâm và Huỳnh Thị Sung. Hiện nay nhà, đất tranh chấp đang bị bỏ hoang không ai người sử dụng, bà Khanh và bà Lang đều sinh sống ở nơi khác.

3. Diễn biến tranh chấp di sản thừa kế và khiếu kiện của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh

Nguyên nhà và đất của ông bà Huỳnh Bá Khâm, Huỳnh Thị Sung được ông bà lưu hạ lại sử dụng từ trước năm 1937. Năm 1961 ông Khâm chết không để lại di chúc, bà Sung tiếp tục quản lý sử dụng nhà và đất này. Năm 1973 bà Khanh kết hôn với ông Huỳnh Bá Hường về sinh sống tại đây. Năm 1996 ông Hường chết không để lại di chúc. Năm 2000 bà Huỳnh Thị Sung đã xây dựng 01 cái quán và cho vợ chồng bà Lý Thị Thu Hà thuê. Ngày 08/9/2000 bà Sung lập di chúc phân chia toàn bộ di sản cho con gái là Huỳnh Thị Lang và 2 cháu nội là Huỳnh Thanh Vu và Huỳnh Thanh Vấn. Năm 2002 bà Huỳnh Thị Sung chết.

Ngày 19/6/2003 bà Nguyễn Thị Hồng Khanh khởi kiện, yêu cầu hủy di chúc của bà Huỳnh Thị Sung. Tòa án nhân dân (TAND) huyện Đức Phổ đã xét xử sơ thẩm tại Bản án số 05/2006/DSST ngày 31/3/2006, các bên có kháng cáo, TAND tỉnh Quảng Ngãi đã xử phúc thẩm tại Bản án số 27/2006/DSPT ngày 21/6/2006 nhưng bà Khanh tiếp tục khiếu nại. Ngày 22/01/2007 Tòa dân sự TAND Tối cao có Quyết định số 06/2006/DS-GĐT hủy toàn bộ Bản án số 05/2006/DSST ngày 31/3/2006 của TAND huyện Đức Phổ và Bản án số 27/2006/DSPT ngày 21/6/2006 của TAND tỉnh, giao cho TAND huyện Đức Phổ xét xử sơ thẩm lại.

Ngày 31/10/2007 TAND huyện Đức Phổ đã xét xử lại theo trình tự sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 16/2007/DS-ST ngày 31/10/2007 tuyên xử:

- Di chúc bà Huỳnh Thị Sung lập ngày 08/9/2000 là không hợp pháp;
- Chia di sản của cụ Huỳnh Bá Khâm và Huỳnh Thị Sung đã tạo lập theo pháp luật thừa kế:

+ Bà Huỳnh Thị Lang được sở hữu: tiền lợi tức từ việc cho thuê di sản thừa kế (cái quán) mà bà đang giữ tổng cộng 11.650.000đ; 01 giếng nước trị giá 1.225.500đ; 01 quán xây diện tích 15,81m² = 3,1m x 5,1m trị giá 6.611.742đ; được sử dụng diện tích đất 34m² = 4m x 8,5m trị giá

34.000.000đ có giới cận Tây giáp Quốc lộ 1A, Nam giáp đất ông Nguyễn Tông, Bắc và Đông giáp phần đất còn lại của các đồng thừa kế bên phía bà Nguyễn Thị Hồng Khanh. Tổng cộng bà Lang được hưởng là 53.487.242đ, nhưng bà phải có trách nhiệm trả nợ cho bà Lý Thị Thu Hà 2.000.000đ.

+ Bà Nguyễn Thị Hồng Khanh cùng các con đồng thừa kế sở hữu: 01 căn nhà xây cấp 4B diện tích 52,665m² trị giá 9.068.813đ; được sử dụng diện tích đất 151m² trị giá 151.000.000đ có giới cận Tây giáp quốc lộ 1A, Nam giáp đất bà Huỳnh Thị Lang và ông Nguyễn Tông, Đông giáp đất ông Nguyễn Hồ, Bắc giáp đất ông Lâm Thành Danh. Tổng cộng là 160.068.913đ.

Bà Khanh kháng cáo, TAND tỉnh đã xử phúc thẩm tại bản án số 30/2008/DSPT ngày 03/3/2008 tuyên sửa một số nội dung trong Bản án sơ thẩm số 16/2007/DS-ST ngày 31/10/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ:

- Di chúc cụ Huỳnh Thị Sung lập ngày 08/9/2000 là không hợp pháp.

- Xác định ngôi nhà cấp 4B diện tích 52,665m²; 01 quán nước diện tích 15,81m² xây cấp 4B; 01 giếng nước và số tiền 10.350.999đ lợi tức thu được từ việc cho thuê di sản tọa lạc trên diện tích đất 185m² thuộc thửa đất số 742 tờ bản đồ số 6 thôn Thạch By 2, xã Phổ Thạnh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi là di sản của vợ chồng cụ Huỳnh Bá Khâm, Huỳnh Thị Sung.

- Xác định phần di sản của cụ Huỳnh Bá Khâm có giá trị 105.000.000đ đã hết thời hiệu khởi kiện chia thừa kế. Giao lại cho bà Nguyễn Thị Hồng Khanh và các con trọn quyền quản lý sử dụng.

- Di sản của cụ Huỳnh Thị Sung có giá trị 105.000.000đ được chia thừa kế theo pháp luật cho hàng thừa kế thứ nhất gồm: Huỳnh Bá Hường và Huỳnh Thị Lang, mỗi người được một kỷ phần có giá trị 52.500.000đ (trong đó bà Nguyễn Thị Hồng Khanh và các con là những người thừa kế theo pháp luật của ông Huỳnh Bá Hường)

- Bà Huỳnh Thị Lang được hưởng một kỷ phần gồm: 01 cái quán nước diện tích 15,81m² trị giá 6.611.742đ; tiền lợi tức từ việc cho thuê quán bà Lang đã thu 10.350.000đ; 01 giếng xây trị giá 1.225.500đ; được sử dụng diện tích đất (4m x 8,5m) = 34m² trị giá 34.000.000đ có giới cận Tây giáp Quốc lộ 1A, Nam giáp đất ông Nguyễn Tông, Bắc và Đông giáp đất của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh và các con của bà Khanh. Tổng cộng 52.187.242đ nhưng bà Lang phải có trách nhiệm trả cho chị Lý Thị Thu Hà tiền làm cửa sắt 2.000.000đ. Bà Lang còn được hưởng 50.187.242đ.

- Bà Nguyễn Thị Hồng Khanh cùng các con Huỳnh Thị Tường Vi, Huỳnh Thanh Vu, Huỳnh Thị Hồng Vân, Huỳnh Thị Thanh Vương, Huỳnh Thanh Vần, Huỳnh Thị Thanh Viên được hưởng phần di sản của ông Huỳnh Bá Hường trong khối di sản cụ Sung đã chia và có quyền đồng sở hữu phần di sản của cụ Khâm để lại gồm: 01 căn nhà xây cấp 4B diện tích 52,665m² trị giá 9.068.813đ; được sử dụng diện tích đất 151m² trị giá 151.000.000đ có

giới cận Tây giáp quốc lộ 1A, Nam giáp đất bà Huỳnh Thị Lang và ông Nguyễn Tông, Đông giáp đất ông Nguyễn Hồ, Bắc giáp đất ông Lâm Thành Danh. Tổng cộng là 160.068.913đ.

Sau khi bản án có hiệu lực, bà Khanh có đơn khiếu nại bản án phúc thẩm số 30/2008/DSPT ngày 3/3/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi lên Tòa án nhân dân tối cao. Ngày 14/03/2011 Tòa án nhân dân tối cao đã có Công văn số 201/DS trả lời khiếu nại của bà Khanh: “*Tòa án nhân dân tối cao xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà nêu trong đơn khiếu nại*”.

4. Nhận xét, kiến nghị

Từ diễn biến và tình tiết vụ việc nêu trên, UBND tỉnh Quảng Ngãi nhận thấy vụ án dân sự đã qua nhiều lần xét xử, đã có bản án phúc thẩm của TAND tỉnh Quảng Ngãi (*bản án đã có hiệu lực thi hành*) và hiện nay TAND tối cao đã có văn bản khẳng định nội dung khiếu nại bản án phúc thẩm của bà Nguyễn Thị Hồng Khanh là không có căn cứ. Nếu bà Khanh tiếp tục đến trụ sở tiếp dân của Trung ương Đảng và Chính phủ thì đề nghị các cơ quan chức năng mời đại diện Tòa án nhân dân tối cao đến giải thích. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi, với tư cách là Trưởng Ban chỉ đạo thi hành án của tỉnh, sẽ chỉ đạo cơ quan thi hành án tổ chức thi hành cương quyết và đúng pháp luật bản án này khi một trong các bên đương sự có yêu cầu thi hành án.

Bà Khanh đã nhiều lần đến các cơ quan Trung ương, nơi công cộng và nhà riêng của lãnh đạo Đảng và Nhà nước để khiếu nại. Chấp hành chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh đã nhiều lần đến Hà Nội vận động, thuyết phục và tổ chức đưa bà Khanh về địa phương trong khi bà không phải là công dân của tỉnh và nội dung khiếu nại của bà Khanh không thuộc phạm vi giải quyết của các cơ quan hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

Trước đây Thanh tra Chính phủ cũng đã yêu cầu tại Công văn số 2386/TTCP-C.I ngày 05/9/2011, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã có Báo cáo số 109/BC-UBND ngày 08/10/2011 báo cáo và kiến nghị cụ thể với Thanh tra Chính phủ.

Từ năm 2012 đến nay, vụ việc vẫn không có tình tiết gì mới, bà Khanh vẫn thường xuyên sinh sống tại Hà Nội (dù đã có một số lần được vận động đưa về địa phương) và nhiều lần đến Trụ sở Ban Tiếp công dân Trung ương để phát sinh yêu cầu giải quyết việc tranh chấp dân sự đã có bản án có hiệu lực pháp luật; Thanh tra Chính phủ, Ban Tiếp công dân Trung ương tiếp tục yêu cầu, UBND tỉnh Quảng Ngãi cũng đã nhiều lần có báo cáo chi tiết nội dung vụ việc và gửi đầy đủ tài liệu có liên quan. Nay, UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục khẳng định vụ việc này không thuộc trách nhiệm của các cơ quan hành chính của tỉnh.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo và đề nghị Thanh tra Chính phủ cho phép không cử Tổ công tác của tỉnh Quảng Ngãi để vận động đưa bà Khanh về địa phương. Nếu bà Khanh vi phạm pháp luật thì UBND thành phố Hà Nội xử lý theo quy định; nếu cần đưa về địa phương thì đề nghị UBND tỉnh Bình Thuận thực hiện vì bà Khanh cùng các con sống tại Bình Thuận, là công dân do tỉnh Bình Thuận quản lý./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Cục II – Thanh tra Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP (NC, KGVX), TCD, CBTH;
- Lưu VT, N dmhai311

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Căng